Thứ Ba, Ngày 14 Tháng 5 Năm 2024

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Sự bất định

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Ba, thị trường duy trì xu hướng giằng co và dao động trong biên độ hẹp. Thanh khoản thị trường ở mức khiêm tốn và tiếp tục dưới mức trung bình 20 phiên.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 3.10 điểm (+0.25%), đạt 1,243.28 điểm; HNX-Index tăng 0.59 điểm (+0.25%), đạt 236.95 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 15.6 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 640.5 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại tiếp tục bán ròng 800.98 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở VHM, VPB, HPG.

▶ VIC (+2.33%), HVN (+5.83%), MWG (+3.09%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, BID (-1.03%), VCB (-0.44%), TCB (-1.03%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Thủy sản, F&B, và bán lẻ là ba nhóm ngành đóng góp lớn nhất vào đà tăng của thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu: VHC, VNM, MWG.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: Diễn biến trong phiên khá tương đồng hai phiên đầu tuần, VN-Index giao động biên độ hẹp với thanh khoản thấp. Đà tăng của thị trường đã cho thấy dấu hiệu chậm lại khi chỉ số MACD đã giảm nhẹ liên tiếp ba phiên gần nhất. Sau giai đoạn phục hồi tốt vừa qua, thị trường hiện đang chịu áp lực chốt lời ngắn hạn từ phía nhà đầu tư. Chúng tôi cho rằng VN-Index nhiều khả năng sẽ giao dịch giằng co trong biên độ 1,225-1,280 để hấp thụ hết lượng cung bán ra trước khi quay lại xu hướng tăng.

Chiến lược: Nhà đầu tư tạm ngưng việc mua mới khi thị trường đã tăng nóng liên tục. Ưu tiên nắm giữ và canh chốt lời khi đạt mục tiêu lợi nhuận.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,243	0.2	-2.6	16.5	15.5	1.7	5,059,157
VN30 Index	1,277	0.4	-0.6	19.8	12.3	1.7	3,533,891
VN Midcap	1,873	0.2	-3.0	36.7	17.1	1.6	957,638
VN Smallcap	1,455	0.0	-2.0	18.3	26.3	1.0	244,509
HNX Index	237	0.3	-1.8	10.2	19.4	1.2	302,270
UpCom	92	0.2	0.4	14.5	13.4	1.8	1,341,132

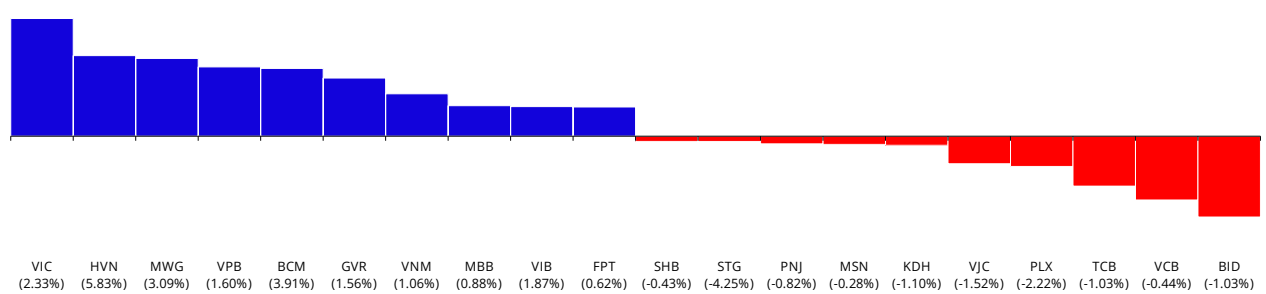
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	2.4	11.9	36.9	1.6	265.8	3.9	127,374
Bảo hiểm	-0.1	-2.8	2.9	-8.8	13.6	1.4	41,945
Bất động sản	0.9	-6.9	-0.8	-6.0	14.4	1.3	732,452
CNTT	1.1	13.8	35.3	84.0	27.0	5.2	185,661
Dầu khí	-4.5	0.5	42.7	8.6	23.1	2.5	65,380
Dịch vụ tài chính	-0.2	-4.8	11.1	61.8	22.6	1.9	201,413
Tiện ích	0.0	-3.0	0.2	-3.0	15.5	1.9	300,263
Du lịch và Giải trí	1.3	13.6	28.2	36.1	n.a	33.0	123,906
Hàng & DV CN	0.0	1.4	12.3	34.3	15.6	1.8	146,651
Hàng CN & Gia dụng	-0.3	-3.4	14.8	23.1	15.9	2.0	59,957
Hóa chất	1.3	2.0	35.4	76.6	26.8	2.2	241,179
Ngân hàng	-0.1	-4.8	13.4	23.0	9.8	1.6	1,994,527
Ô tô và phụ tùng	0.5	0.5	11.5	23.1	19.6	1.3	16,289
Tài nguyên Cơ bản	0.3	-0.4	5.8	31.8	38.6	1.5	227,106
Th.phẩm & Đồ uống	0.3	0.0	0.5	-5.2	25.4	2.7	434,049
Truyền thông	-2.5	-1.9	-22.1	44.4	28.4	0.9	1,667
Xây dựng và Vật liệu	0.1	-4.9	2.5	21.7	26.9	1.5	128,782
Y tế	1.0	-1.4	7.4	8.6	14.7	2.0	37,217

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	105	0.1	-0.1	-0.7	0.6	3.9	2.6
USD/JPY	156	0.2	1.1	1.4	3.9	10.9	14.9
USD/CNY	7	0.1	0.3	0.0	0.6	1.9	4.1
KRW/USD	1,369	0.1	0.7	-1.1	2.5	6.3	2.4
EUR/USD	1	0.1	-0.3	-1.5	-0.5	2.4	0.8
USD/VND	25,454	0.0	0.2	1.1	4.2	4.9	8.5
Dầu Thô	79	-0.3	0.7	-7.9	3.0	10.1	12.7
Xăng	237	-5.6	-6.8	-15.4	2.3	12.8	-2.4
Khí đốt	2	-1.9	5.8	32.0	45.2	-7.1	3.1
Than	142	-1.6	-2.2	9.9	17.9	-2.9	-13.8
Vàng	2,344	0.3	1.3	-1.7	17.6	13.6	16.2
Thép cuộn	3,798	-0.2	-1.4	0.8	-6.0	-6.9	0.1

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Phuc Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ phuc.nlh@shinhan.com

[Analyst]
Trang Vo
☎ (84-28) 6299 - 7751
✉ trang.vo@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1) VHC – Thủy sản: Sau khi bị nhắc nhở vào ngày 3/5, CTCP Vĩnh Hoàn tiếp tục bị nhắc nhở vào ngày 10/5 do chậm công bố Báo cáo tài chính Q1/2024.

2) VCS – Logistics: Năm 2024, Viconship đặt mục tiêu lãi ròng tăng 21% so với năm 2023. Đáng chú ý, doanh nghiệp này đang lên kế hoạch đầu tư cảng nước sâu tại Hải Phòng trong giai đoạn 2024 – 2025.

3) DC4 – Xây dựng: CTCP Xây dựng DIC Holdings lên kế hoạch chào bán 28.87 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, giá phát hành là 10,000 đồng/cổ phiếu.

4) MBB – Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Quân đội (MBB) dự kiến chia cổ tức với tỷ lệ 5%, tương ứng cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được nhận 500 đồng cổ tức.

5) MWG – Bán lẻ: Chỉ trong 3 tháng đầu năm nay, gần 5,000 nhân sự của Thế Giới Di Động nghỉ việc. Hiện doanh nghiệp này chỉ còn hơn 60,560 người.

6) AGG – Bất động sản: Chủ tịch Bất động sản An Gia kỳ vọng việc ông Louis Nguyễn tham gia vào HĐQT có thể giúp doanh nghiệp kết nối với nhiều nhà đầu tư tiềm năng trong việc huy động vốn.

7) MSN – Hàng tiêu dùng: MMC (Mitsubishi Materials Corporation) Group dự kiến sẽ mua 100% H.C. Starck Holding (HCS) từ Masan High-tech. Các bên sẽ ký kết một thỏa thuận bao tiêu APT và oxit vonfram đem lại lợi ích dài hạn cho đôi bên.

8) REE – Công nghiệp: CTCP Cơ Điện Lạnh (REE) ghi nhận kết quả quý 1/2024 đầy biến động với doanh thu giảm 22% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong đó, doanh thu mảng điện giảm 34% do sản lượng thủy điện giảm vì El Nino và giá bán giảm mạnh.

9) TIG – Bất động sản: TIG sẽ khởi công 1 tòa tháp condotel trong tổng số 03 tòa condotel theo quy hoạch được duyệt với gần 600 căn hộ du lịch; tiếp tục đầu tư xây dựng hoàn thành 100 – 150 biệt thự bàn giao cho khách hàng...

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Chế biến Gỗ Đức Thành – GDT

GDT – Hàng tiêu dùng: HĐQT GDT trình Kế hoạch tài chính năm 2024, dự kiến doanh thu đạt 365.6 tỷ đồng; LNST 60 tỷ đồng, tăng 165% so với năm 2023.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	5/13/2024	5/14/2024	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Bán lẻ	34.8	734	1,157	858	
2	Du lịch và Giải trí	29.4	224	337	261	
3	Y tế	17.6	25	39	33	
4	Hàng cá nhân & Gia dụng	0.6	145	249	248	
5	Ô tô và phụ tùng	-2.2	73	88	90	
6	Ngân hàng	-4.5	2,527	2,645	2,769	
7	Công nghệ Thông tin	-4.6	418	507	532	
8	Bất động sản	-17.2	2,532	2,443	2,949	
9	Bảo hiểm	-17.6	19	15	18	
10	Truyền thông	-19.7	9	14	17	
11	Xây dựng và Vật liệu	-21.7	608	492	629	
12	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-26.5	1,496	880	1,197	
13	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-26.8	215	148	202	
14	Thực phẩm và đồ uống	-27.4	1,939	1,206	1,661	
15	Tài nguyên Cơ bản	-28.6	960	761	1,066	
16	Hóa chất	-29.8	834	697	992	
17	Dịch vụ tài chính	-30.9	1,726	1,238	1,791	

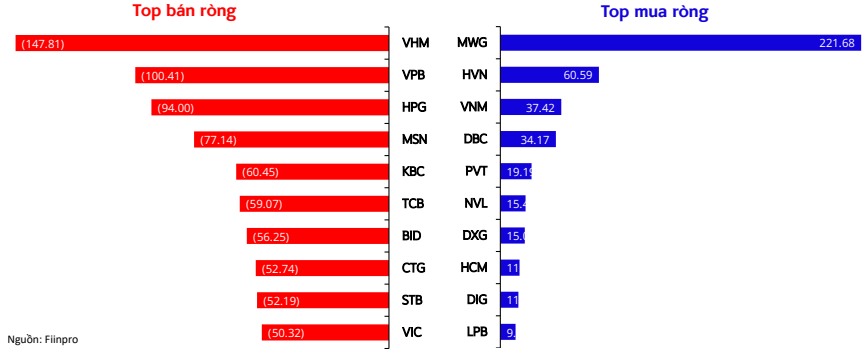
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		Xu hướng
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	60,100	3.1	1.3	40.4	75	968.2	
VPB	VPBank	Ngân hàng	19,100	1.6	1.6	-0.5	97	399.8	
VIC	VinGroup	Bất động sản	46,050	2.3	2.3	3.3	306	249.2	
SZC	Sonadezi Châu Đức	Bất động sản	43,000	3.1	2.1	17.4	137	150.0	
VIB	VIBBank	Ngân hàng	21,750	1.9	0.2	11.0	114	151.7	
KBC	TCT Đô thị Kinh Bắc	Bất động sản	30,150	0.5	-0.2	-5.0	60	190.5	
MBB	MBBank	Ngân hàng	22,850	0.9	0.4	22.5	21	382.2	
HVN	Vietnam Airlines	Du lịch và Giải trí	21,800	5.8	6.6	78.0	51	153.6	
BID	BIDV	Ngân hàng	48,100	-1.0	-3.8	10.8	81	94.4	
BCM	Becamex IDC	Bất động sản	58,400	3.9	6.6	-7.2	101	71.4	
VNS	Ánh Dương Việt Nam	Du lịch và Giải trí	13,100	-6.8	0.8	-0.8	1,209	36.9	
AGG	Bất động sản An Gia	Bất động sản	25,200	3.7	4.8	-4.9	83	73.5	
ELC	ELCOM	Công nghệ Thông tin	27,200	5.8	18.0	30.5	32	82.7	
PHR	Cao su Phước Hòa	Hóa chất	60,200	2.9	1.5	21.1	122	35.7	
DRC	Cao su Đà Nẵng	Ô tô và phụ tùng	32,900	2.8	2.8	24.2	64	44.3	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		Xu hướng
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	
BCM	Becamex IDC	Bất động sản	58,400.0	3.9	6.6	-7.2	3.9	58.40	
SZC	Sonadezi Châu Đức	Bất động sản	43,000.0	3.1	2.1	17.4	2.8	43.00	
PHR	Cao su Phước Hòa	Hóa chất	60,200.0	2.9	1.5	21.1	1.9	60.20	
VIC	VinGroup	Bất động sản	46,050.0	2.3	2.3	3.3	2.2	46.05	
SAM	SAM Holdings	Công nghệ Thông tin	7,290.0	3.0	16.6	11.1	12.7	7.29	
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	6,210.0	6.9	13.1	16.1	12.9	6.21	
VPH	Vạn Phát Hưng	Bất động sản	7,470.0	6.9	9.9	-12.0	9.4	7.47	
CCL	Đầu tư và Phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long	Bất động sản	8,230.0	6.1	7.2	14.3	6.7	8.23	
VPB	VPBank	Ngân hàng	19,100.0	1.6	1.6	-0.5	2.4	19.10	
VIB	VIBBank	Ngân hàng	21,750.0	1.9	0.2	11.0	0.8	21.75	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

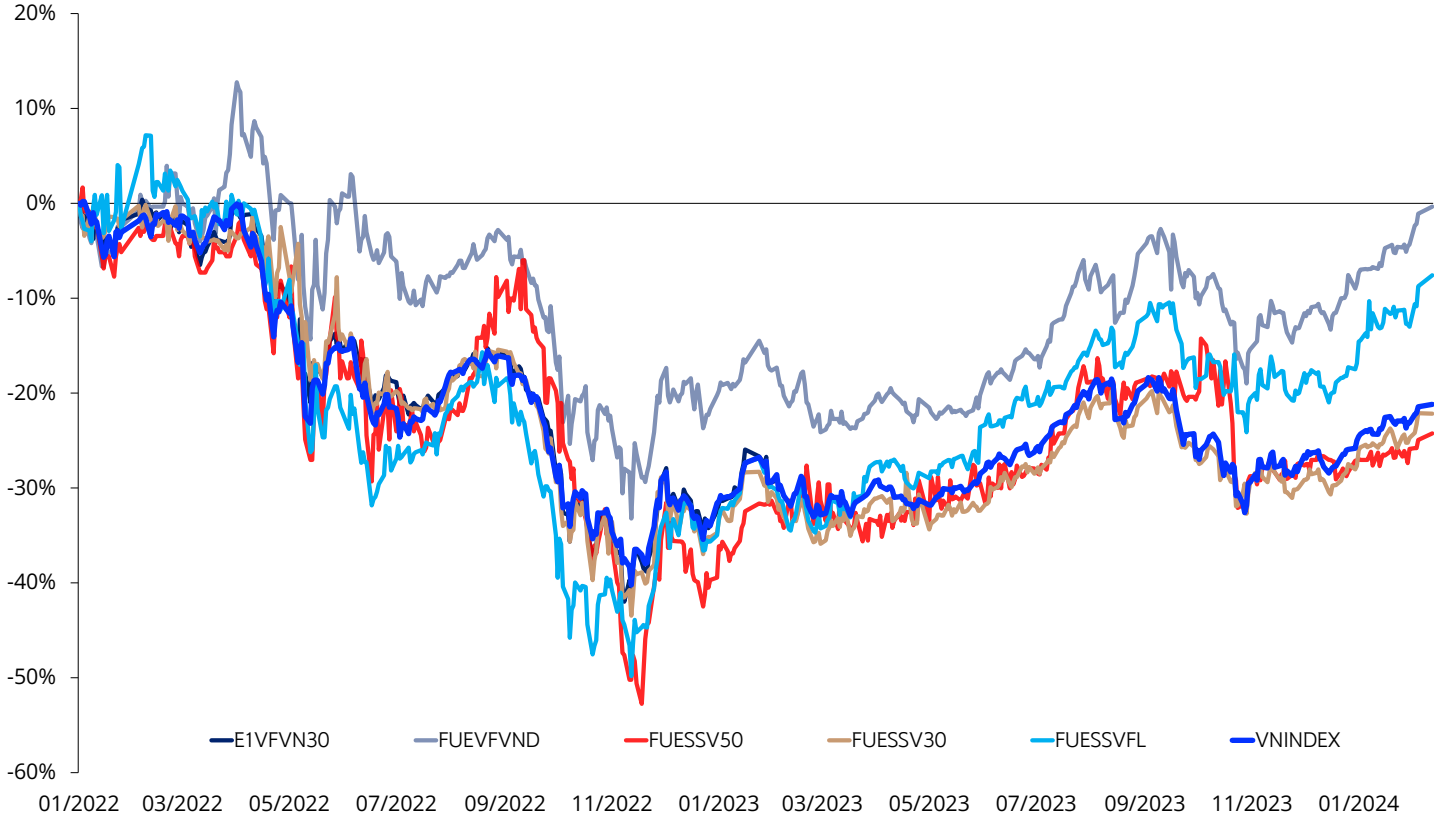
Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
5/14/2024	1,170.0	1,968.2	-798.1
5/13/2024	1,442.1	2,294.9	-852.9
5/10/2024	1,258.8	1,758.8	-500.0
5/9/2024	1,456.5	3,158.6	-1,702.1
5/8/2024	2,044.6	3,336.7	-1,292.1
5/7/2024	1,666.6	1,553.9	112.7
5/6/2024	1,658.6	1,416.3	242.3
5/3/2024	1,863.8	1,309.8	554.0
5/2/2024	1,683.2	2,550.4	-867.2
4/26/2024	2,225.7	2,115.6	110.1
4/25/2024	2,211.4	2,673.1	-461.7
4/24/2024	2,497.4	2,740.1	-242.7
4/23/2024	1,744.1	2,038.5	-294.4
4/22/2024	1,989.9	2,229.5	-239.6
4/19/2024	3,013.8	2,333.5	680.3
4/17/2024	1,673.0	2,665.9	-992.9

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	22,090	0.7%	0.0%	13.7%	293,700	6.5	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	19,000	-0.5%	-2.0%	13.8%	10,000	0.2	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	20,220	0.3%	-3.7%	9.6%	14,700	0.3	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	31,300	0.3%	1.2%	18.4%	375,300	11.7	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	16,990	0.4%	-1.3%	10.8%	57,900	1.0	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	15,750	0.7%	-0.1%	12.7%	17,700	0.3	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	15,120	0.3%	-0.5%	12.1%	14,700	0.2	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	7,500	0.0%	-0.4%	-10.9%	700	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	8,450	0.7%	-0.6%	12.7%	300	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	11,630	1.0%	-2.2%	6.7%	9,300	0.1	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	11,830	0.4%	-2.2%	11.6%	100	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	13,230	0.2%	1.6%	21.0%	100	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	12,190	0.3%	-0.8%	-5.0%	5,300	0.1	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	285.7	-11.1	-52.2	21.6	18.2	1.0	1.80	1.6	11.2	62.5
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	FUESSV50	4.8	-1.1	-1.1	18.8	35.8	0.9	1.60	1.6	12.2	49.6
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	55.3	-23.4	-53.2	24.8	22.9	0.9	1.85	1.3	8.7	84.9
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	551.4	-85.1	-209.4	40.3	20.7	1.0	2.04	1.9	11.9	82.2
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.0	0.0	0.0	25.9	18.8	0.9	1.60	1.6	12.0	44.3
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	5.7	0.1	0.1	21.9	23.0	1.0	1.71	1.6	11.5	63.0
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	-0.1	-0.1	20.2	19.4	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.8	0.0	0.0	0.9	32.2	0.9	n.a	n.a	n.a	n.a
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	32.6	5.8	6.7	22.1	23.7	0.9	1.71	1.6	11.5	63.3
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	10.7	0.0	0.5	36.0	27.5	1.1	1.34	1.6	14.8	45.5
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	12.9	0.0	0.0	27.2	21.8	1.0	2.07	1.9	10.9	85.2
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	0.0	0.4	42.6	20.0	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPT Fund	5/25/2023	VNX50	n.a	0.0	0.0	n.a	50.0	0.1	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL
Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI
Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK
Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH
Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG
Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI
Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA
PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities